

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRẦN THỊ LAN

THƠ THÁI NGUYÊN DƯỚI GÓC NHÌN SINH THÁI
(Qua thơ Ma Trường Nguyên, Võ Sa Hà, Phan Thái)

LUẬN VĂN THẠC SĨ
NGÔN NGỮ, VĂN HỌC VÀ VĂN HÓA VIỆT NAM

THÁI NGUYÊN - 2018

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRẦN THỊ LAN

THƠ THÁI NGUYÊN DƯỚI GÓC NHÌN SINH THÁI
(Qua thơ Ma Trường Nguyên, Võ Sa Hà, Phan Thái)

Ngành: Văn học Việt Nam

Mã số: 8.22.01.21

LUẬN VĂN THẠC SĨ
NGÔN NGỮ, VĂN HỌC VÀ VĂN HÓA VIỆT NAM

Người hướng dẫn khoa học: TS. HOÀNG ĐIỆP

THÁI NGUYÊN - 2018

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan luận văn “*Thơ Thái Nguyên dưới góc nhìn phê bình sinh thái (Qua thơ Ma Trùng Nguyên, Võ Sa Hà, Phan Thái)*” là kết quả nghiên cứu của riêng tôi, hoàn toàn không sao chép của bất cứ ai. Các kết quả của đề tài là trung thực và chưa được công bố ở các công trình khác.

Nội dung của luận văn có sử dụng tài liệu, thông tin được đăng tải trên các tác phẩm, tạp chí, các trang web theo danh mục tài liệu tham khảo của luận văn.

Nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Thái Nguyên, tháng 4 năm 2018

Tác giả luận văn

Trần Thị Lan

LỜI CẢM ƠN

Em xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới TS.Hoàng Điệp - Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên về sự hướng dẫn tận tình, đầy đủ, chu đáo và đầy tinh thần trách nhiệm của cô trong toàn bộ quá trình em hoàn thành luận văn.

Em xin trân trọng cảm ơn sự tạo điều kiện giúp đỡ của Ban chủ nhiệm Khoa Ngữ Văn và các thầy cô giáo Phòng đào tạo Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên đã giúp đỡ em thực hiện đề tài luận văn này.

Em cũng xin chân thành cảm ơn gia đình, bạn bè, đồng nghiệp đã động viên và nhiệt tình giúp đỡ em trong thời gian hoàn thành luận văn.

Thái Nguyên, tháng 4 năm 2018

Tác giả luận văn

Trần Thị Lan

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	i
LỜI CẢM ƠN.....	ii
MỤC LỤC	iii
MỞ ĐẦU	1
1. Lý do chọn đề tài	1
2. Lịch sử vấn đề.....	2
3. Mục đích nghiên cứu	7
4. Nhiệm vụ nghiên cứu	7
5. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	8
6. Phương pháp nghiên cứu	8
7. Đóng góp của luận văn	8
8. Cấu trúc luận văn.....	9
Chương 1. GIỚI THUYẾT CHUNG	10
1.1. Những vấn đề chung về sinh thái và văn học.....	10
1.1.1. Khái niệm sinh thái và phê bình sinh thái	10
1.1.2. Khái niệm văn học.....	12
1.1.3. Mối quan hệ giữa sinh thái và văn học.....	14
1.2. Thơ Thái Nguyên và hành trình kiến tạo những giá trị sinh thái	21
1.2.1. Quá trình hình thành và phát triển thơ Thái Nguyên.....	21
1.2.2. Tinh thần sinh thái trong thơ Thái Nguyên	23
1.3. Ma Trường Nguyên, Võ Sa Hà, Phan Thái và quá trình sáng tác.....	25
1.3.1. Quá trình sáng tác của nhà thơ Ma Trường Nguyên	25
1.3.2. Quá trình sáng tác của nhà thơ Võ Sa Hà.....	28
1.3.3. Quá trình sáng tác của nhà thơ Phan Thái.....	31

Chương 2. CẢM QUAN SINH THÁI TRONG SÁNG TÁC CỦA CÁC NHÀ THƠ THÁI NGUYÊN (Qua thơ Ma Trường Nguyên, Võ Sa Hà, Phan Thái)	35
2.1. Cảm quan sinh thái tự nhiên trong thơ Ma Trường Nguyên, Võ Sa Hà, Phan Thái	35
2.1.1. Sự tuyệt mỹ của sinh thái tự nhiên trong thơ Ma Trường Nguyên	35
2.1.2. Sự kì vĩ của đại ngàn trong thơ Võ Sa Hà	44
2.1.3. Sự bình dị, thân thuộc của cảnh quan làng quê trong thơ Phan Thái	55
2.2. Những hệ lụy từ cuộc sống hiện đại ảnh hưởng tới môi trường sống	61
2.2.1. Cảm nhận sự giận dữ của tự nhiên trong thơ Ma Trường Nguyên	61
2.2.2. Nỗi buồn đô thị hóa trong thơ Võ Sa Hà	63
2.2.3. Làng hóa phố và sự chơi vơi trong thơ Phan Thái	66
Chương 3. NGHỆ THUẬT BIỂU HIỆN VẤN ĐỀ SINH THÁI TRONG THƠ THÁI NGUYÊN (Qua thơ Ma Trường Nguyên, Võ Sa Hà, Phan Thái)	73
3.1. Nhan đề mang ý nghĩa sinh thái	73
3.1.1. Khái niệm nhan đề và đặc trưng của nhan đề thơ	73
3.1.2. Nhan đề mang ý nghĩa sinh thái trong thơ Ma Trường Nguyên, Võ Sa Hà, Phan Thái	75
3.2. Ngôn ngữ mang đậm tinh thần sinh thái	77
3.2.1. Ma Trường Nguyên - ngôn ngữ nhẹ nhàng, sâu lắng	78
3.2.2. Võ Sa Hà - Ngôn ngữ giàu hình tượng	79
3.2.3. Phan Thái - ngôn ngữ mộc mạc, giản dị	83
KẾT LUẬN	87
TÀI LIỆU THAM KHẢO	89

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Hiện nay, con người đang phải đối mặt với tình trạng mất cân bằng sinh thái nghiêm trọng, quá trình đô thị hóa và sản xuất công nghiệp vừa vắt kiệt tài nguyên, vừa gây ô nhiễm môi trường. Thứ nữa, từ góc độ nhân văn, sự chia tách con người khỏi môi trường đã làm méo mó nhân cách của mỗi cá nhân. Rất có thể, hội chứng vô cảm trong xã hội hiện đại cũng bắt nguồn từ chỗ con người không còn biết rung cảm trước vẻ đẹp của tự nhiên, khi mà ánh điện thành phố đã “vô hiệu hóa” ánh trăng, máy điều hòa không khí đã làm thay chức năng của những làn gió mùa hạ, và sự kết nối nguyên sơ giữa con người với con người bị cắt đứt bởi thời buổi công nghệ số đã trở thành kênh giao dịch chủ yếu của con người và con người đô thị bị nhốt chặt trên các nhà hộp (building).

Hiện nay, thiên nhiên cũng đang càng ngày càng bị thu hẹp nhỏ dần bởi nhiều lí do sự phá rừng, giảm diện tích rừng, dân số tăng, do di dân tự do bùng phát, ... đã làm suy giảm tài nguyên rừng, tác động nhỏ đến môi trường sống khiến đất đai bị mất phì nhiêu, lụt lội, hoặc hạn hán xảy ra liên tiếp ảnh hưởng tới cuộc sống của con người. Chúng ta đều biết rằng, phá hủy thiên nhiên cũng chính là phá hủy luôn cuộc sống chúng ta vì con người luôn cần không khí để thở để sống. Đặc biệt, sau những giờ làm việc căng thẳng con người cũng cần có không khí trong lành để thư giãn, thưởng thức những âm thanh trong trẻo của cuộc sống. Để ngắm và để nhìn lại những gì đã và đang trôi đi từng ngày

Con người ở thời đại công nghiệp này có tâm trí luôn luôn bị động như robot suốt ngày, làm việc lắp ráp các bộ phận trong dây chuyền sản. Con người chỉ biết làm và làm họ không ai biết nhau, xong việc là về nhà. Tâm lý bị dồn ép. Sự tiến bộ kỹ thuật từ nhiều thập niên gần đây với sự tăng tốc... làm phá vỡ cấu trúc các xã hội cổ truyền, lối sống.

Cuộc cách mạng kỹ nghệ đã đem đến cho nhân loại xe hơi, nhà máy nhưng ngày nay, chen chúc trong các đô thị lớn (Hà Nội, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh v.v...), với xe cộ ngổn ngang chạy bằng xăng dầu, với nhà máy nhiệt điện chạy bằng than đá, với các khu kỹ nghệ toả ra mỗi ngày trên bầu trời hàng triệu tấn khí độc. Và đương nhiên con người đã và đang phải gánh chịu hậu quả đó.

Và đương nhiên, dân số đông dĩ nhiên sẽ kéo theo tiêu thụ về thực phẩm, về năng lượng, về khoáng sản..., trong khi đó thì tài nguyên thiên nhiên không những

suy thoái về lượng (rừng ít đi, đất đưa vào xây cất, nước ngầm thấp xuống v.v.) mà còn về phẩm (sa mạc hoá, mặn hoá, ô nhiễm nước, ô nhiễm không khí...) và đến một lúc khi tiêu dùng trong kinh tế vượt quá sức sản xuất của vốn tạo hoá sẽ để lại hậu quả rất nặng nề. Môi trường sinh thái ngày càng bị suy thoái nghiêm trọng, đời sống của con người bị ảnh hưởng rất lớn. Cũng phải nói thêm là năng lượng và vật chất bị phế thải này không thể trở lại trạng thái ban đầu. Sản xuất công nghiệp kéo theo rất nhiều hệ lụy như tiêu thụ điện, nguyên liệu, khí thải đổ ra sông suối, ra ngoài không khí các phế thải làm ảnh hưởng lớn đến môi trường sinh thái, động thực vật vì vậy ngày càng bị thu hẹp và hủy diệt...

Là một người con sinh ra và lớn lên ở vùng đồng bằng Bắc Bộ và có hơn 10 năm gắn bó với mảnh đất Thái Nguyên, tôi muốn tìm hiểu nhiều hơn về môi trường sinh thái đã làm nên bản sắc của đất và người Thái Nguyên. Chúng tôi muốn dành công trình nghiên cứu đầu tiên của mình để nghiên cứu về các tác giả thơ Thái Nguyên mà bản thân đã từng gặp gỡ và quen biết, kính trọng.

Nhằm lí giải cất nghĩa những nét đặc trưng của thơ Thái Nguyên để tìm hiểu về sự tác động của môi trường sinh thái đã tác động đến cuộc sống, lối sống của con người hiện đại ra sao? Nên tôi lựa chọn ba nhà thơ ở ba thế hệ để nghiên cứu. Đây là một sự nỗ lực nhằm kiến giải sự tiếp kiến và giao thoa của môi trường sinh thái được biểu hiện trong thơ Thái Nguyên nói chung và ba nhà thơ nói trên. Đó sẽ là nguồn tư liệu tham khảo cho rất nhiều người nghiên cứu, giảng dạy, học tập về văn học Thái Nguyên. Vì những lí do nói trên, chúng tôi chọn đề tài: "*Thơ Thái Nguyên dưới góc nhìn sinh thái (Qua thơ Ma Trường Nguyên - Võ Sa Hà - Phan Thái)*" làm vấn đề nghiên cứu cho luận văn của mình.

2. Lịch sử vấn đề

2.1. Những nghiên cứu chung về phê bình sinh thái trong thơ Việt Nam.

Lý thuyết Phê bình sinh thái là vấn đề khá mới mẻ và chưa nhận được nhiều sự quan tâm ở Việt Nam. Mới có một số công trình nghiên cứu về vấn đề sinh thái như: Đỗ Văn Hiểu (2012), *Phê bình sinh thái - khuynh hướng văn học mang tính cách tân*, Tạp chí phát triển nghiên cứu và khoa học, Đại học Quốc gia Hồ Chí Minh; Nguyễn Thị Tịnh Thi (2013), *Phê bình sinh thái - nhìn từ lí thuyết giải cấu trúc*, Văn học hậu

hiện đại- lí thuyết và thực tiễn, Lê Huy Bắc chủ biên, NXB Đại học sư phạm, Hà Nội; Lê Lưu Oanh, Trần Thị Ánh Nguyệt (2016) *Khuynh hướng phê bình sinh thái trong nghiên cứu văn học*, Tạp chí Lí luận phê bình văn học nghệ thuật, Số 41, Tháng 1 và một số công trình nghiên cứu của các tác giả khác.

Đáng chú ý là cuốn *Văn xuôi Việt Nam hiện đại sau 1975 nhìn từ góc nhìn phê bình sinh thái* của tác giả Lê Lưu Oanh - Trần Thị Ánh Nguyệt; *Cảm quan sinh thái trong văn xuôi dân tộc thiểu số Việt Nam đương đại* của PGS. TS Đào Thủy Nguyên đăng trên Tạp chí nghiên cứu văn học, số 7- 2016; *Thơ mới từ góc nhìn sinh thái học văn hóa* của Nguyễn Đăng Điệp đăng trên Tạp chí nghiên cứu văn học, số 2 tháng 7/2014.

Với ý thức về tầm quan trọng của việc phổ biến phê bình sinh thái trong văn học Việt Nam, Viện Văn học đã tổ chức buổi hội thảo quốc tế “Phê bình sinh thái: Tiếng nói bản địa - Tiếng nói toàn cầu” vào sáng 14/12/2017 tại Hà Nội.

Tham dự Hội thảo có PGS.TS. Nguyễn Thế Kỷ - Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Đảng, Tổng Giám đốc Đài Tiếng nói Việt Nam, Chủ tịch Hội đồng Lý luận Phê bình VHNT Trung Ương; GS. TS. Nguyễn Quang Thuán - Chủ tịch Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam; PGS.TS. Nguyễn Đăng Điệp - Viện trưởng Viện Văn học cùng đồng đạo các học giả, nhà nghiên cứu, văn nghệ sĩ, các cơ quan truyền thông và những đối tượng quan tâm tìm hiểu vấn đề này tại Việt Nam.

Phát biểu tại buổi hội thảo, GS.TS Nguyễn Quang Thuán- Chủ tịch Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam nhấn mạnh: “Trên thế giới và Việt Nam trong những năm qua đang phải đối mặt với những thảm họa lớn về môi trường. Điều này đặt ra những câu hỏi lớn rằng, các nhà văn cũng như các nhà nghiên cứu KHXH&NV sẽ làm gì để đóng góp phần bảo vệ và xây dựng môi trường sống xanh - sạch - đẹp?”

Với tư cách một giảng viên, TS Đặng Lưu, Khoa Sư phạm Ngữ văn, Đại học Vinh cho rằng trong các lý thuyết về văn học, phê bình sinh thái có vẻ “cận nhân tình” hơn cả.

Thơ Mai Văn Phấn và Đồng Đức Bốn, khác biệt và thành công - Kỳ yếu hội thảo thơ tại Hải Phòng, 15/ 5/ 2011, NXB Hội Nhà văn, 2011). Hệ sinh thái trong thơ Mai Văn Phấn: những linh hồn trong bầu trời Khi Mai Văn Phấn tuyên ngôn trong thơ:

“Muôn năm con người! Muôn năm thiên nhiên!” hay giải bày trong đời: “(...) các nhà thơ lần theo thơ ca nhằm khai mở tiếng nói mới, hoặc tìm lại âm sắc thuở hoàn nguyên đã mất.”; “(...) thơ ca còn tìm cách đặt tên lại sự vật, định hình lại thế giới”; “Việc sáng tạo thi ca gần giống trạng thái bàng hoàng của một đứa trẻ lần đầu được nhìn thấy những hiện tượng kì lạ của thiên nhiên và khám phá những bí ẩn, phức tạp của con người”; “Mục đích của thi ca là tạo lập một từ trường, để trong không gian đặc biệt ấy, tất cả từ đồ vật đến linh hồn đều được cất tiếng nói, được công bằng như nhau trong một trật tự mới. Những hình ảnh hiện lên trong không gian ấy là cánh cửa mở ra tương lai hoặc tìm về với quá khứ, hoặc tất cả cùng đồng hiện và đồng hành trong những thời khắc đặc biệt” (Trả lời tạp chí Thi Bình)

2.2. Những công trình nghiên cứu về vấn đề sinh thái trong thơ Thái Nguyên và thơ của Ma Trường Nguyên, Võ Sa Hà, Phan Thái

Trong thơ Thái Nguyên, vấn đề sinh thái ít nhiều đã được bàn đến. Trong cuốn *Hiện đại mà dân tộc* Ma Trường Nguyên có viết: “Người miền núi luôn tiếp xúc với tiếng chim gọi bày thánh thót, tiếng thác dạt dào, tiếng gió thổi vi vu, tiếng thú gầm náo động. Do sống giữa một vùng thiên nhiên như thế, phải đấu tranh với thú dữ để sinh tồn và bảo vệ mùa màng nên người miền núi có tác phong hùng dũng, dữ dội... Mặt khác do sống giữa núi non hiểm trở... có lẽ do phải đứng trước thiên nhiên khổng lồ như muốn nuốt chửng mà con người miền núi dễ có tâm trạng cô đơn, bất lực, tự ti? Chính vì vậy biểu tượng “quả núi”, “vực thẳm”, “khe sâu” đã lặp đi lặp lại nhiều lần trong dân ca miền núi. Trong bài “Mở núi”... cái khao khát giải phóng những thế lực thiên nhiên cản trở. Thế nhưng con người vẫn nhỏ bé trước thiên nhiên “Móng chân anh đào núi đá mở đường/ Móng tay em cẩu núi sắc dầy hạp chợp”[24,tr16]. Ngoài ra, có thể kể đến các bài viết như *Thái Nguyên, vùng văn hóa đặc sắc*, tác giả Ma Trường Nguyên, báo Vietnam.net; *Thái Nguyên, một vùng di tích lịch sử, cách mạng*, Ma Trường Nguyên, *Hiện đại mà dân tộc*, Nhà xuất bản văn hóa dân tộc; *Khắc khoải “miền kí ức” trong thơ Nguyễn Hữu Bài*, (Hội VHNT Thái Nguyên 2004); *Người “bạn với cỏ cây” vẫn đau đáu tình đời*, (Hồ Thủy Giang, Tạp chí văn nghệ Việt Bắc)... *Phác thảo ban đầu về thơ Ma Trường Nguyên*, (Nguyễn Thúy Quỳnh, Hội thảo nhà văn Ma Trường Nguyên - tác giả, tác phẩm, HNVT Thái Nguyên).